

Số: 01/KH-BTHCC

Tuy Phước, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Về việc thực hiện cưỡng chế thu hồi đất, bảo vệ thi công để
thực hiện công trình: Khu cải táng phục vụ cải táng mồ mả để GPMB
dự án Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận**

Căn cứ các Quyết định từ số 2320 đến Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 và Quyết định từ số 2344 đến Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc cưỡng chế thu hồi đất đồi núi chưa sử dụng do UBND xã Phước Thuận quản lý, hiện các hộ gia đình, cá nhân chiếm sử dụng, để thực hiện công trình Khu cải táng phục vụ cải táng mồ mả để giải phóng mặt bằng Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận;

Để đảm bảo thực hiện đúng mục đích, yêu cầu nội dung của phương án cưỡng chế thu hồi đất và bảo vệ thi công. Ban thực hiện cưỡng chế, bảo vệ thi công công trình: Khu cải táng phục vụ cải táng mồ mả để GPMB dự án Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận ban hành kế hoạch thực hiện cưỡng chế thu hồi đất, bảo vệ thi công như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Nhằm thực hiện nghiêm túc các Quyết định từ số 2320 đến Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 và Quyết định từ số 2344 đến Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc cưỡng chế thu hồi đất đồi núi chưa sử dụng do UBND xã Phước Thuận quản lý, hiện các hộ gia đình, cá nhân chiếm sử dụng, để thực hiện công trình Khu cải táng phục vụ cải táng mồ mả để giải phóng mặt bằng Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận. Đồng thời, nhằm đảm bảo thời gian bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư để thực hiện công trình đúng tiến độ.

2. Yêu cầu:

- Việc cưỡng chế, bảo vệ thi công thực hiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất phải kiên quyết, chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả; đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật, không để xảy ra ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại khu vực cưỡng chế, bảo vệ thi công và địa phương.

- Trong quá trình thực hiện cưỡng chế, bảo vệ thi công các thành viên được phân công nhiệm vụ phải nâng cao ý thức trách nhiệm, làm đúng nhiệm vụ được phân công và đúng quy định của pháp luật.

II. Nội dung thực hiện cưỡng chế, bảo vệ thi công:

1. Nội dung và đối tượng thực hiện cưỡng chế, bảo vệ thi công:

- Thực hiện cưỡng chế đối với 21 trường hợp không thống nhất nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng để thi công công trình bao gồm các ông (bà) có tên sau: Trương Thị Tuyết Nhung, Hồ Thị Tuyết Nhung, Nguyễn Thị Xuân, Trần Thị Thanh Tuyền (CMND: Trần Thị Thanh Tiến), Phạm Công Thoại, Trần Thị Hồng, Ngô Sĩ Hoàng, Ngô Sĩ Gia, Trương Đình Phùng (chết) - Con: Trương Minh Ngọc, Trần Thị Lệ Sương, Lê Văn Trung, Châu Thị Tuyết Hương, Phạm Ngọc Minh, Trương Cao Vinh, Trương Đình Quốc, Phạm Đình Em, Ngô Văn Phấn, Trần Thanh Tuấn, Võ Thanh, Lý Văn Hương, Lâm Hữu Thành.

- Tài sản trên đất: Cây cối, hoa màu và một số vật kiến trúc khác có trên đất...

2. Địa điểm và thời gian thực hiện cưỡng chế:

- Địa điểm: Ranh giới khu quy hoạch và mặt bằng thi công đã được phê duyệt (không bao gồm khu vực mồ mả hiện có nằm trong phạm vi quy hoạch) tại khu vực Núi Kỳ Sơn, xóm Bắc, thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận (Có sơ đồ vị trí quy hoạch kèm theo). Trong đó, các phạm vi diện tích các trường hợp cưỡng chế, cụ thể như sau:

- (1). Bà Trương Thị Tuyết Nhung: (i) Cưỡng chế thu hồi đối với 637,40 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trương Thị Tuyết Nhung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 25, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cưỡng chế thu hồi đối với 289,50 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trương Thị Tuyết Nhung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 26, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iv) Cưỡng chế thu hồi đối với 128,20 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trương Thị Tuyết Nhung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 27, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (v) Cưỡng chế thu hồi đối với 289,00 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trương Thị Tuyết Nhung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 88, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (2). Hồ Thị Tuyết Nhung: (i) Cưỡng chế thu hồi đối với 123,50 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Hồ Thị Tuyết Nhung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 30, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cưỡng chế thu hồi đối với 850,00 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Hồ Thị Tuyết Nhung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 32, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (3). Bà Nguyễn Thị Xuân: Cường chế thu hồi đối với 646,10 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Nguyễn Thị Xuân ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 20, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (4). Bà Trần Thị Thanh Tuyền (CMND: Trần Thị Thanh Tiến): (i) Cường chế thu hồi đối với 370,90 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trần Thị Thanh Tuyền (CMND: Trần Thị Thanh Tiến) ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 22, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 728,00 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trần Thị Thanh Tuyền (CMND: Trần Thị Thanh Tiến) ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 83, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (5). Ông Phạm Công Thoại: (i) Cường chế thu hồi đối với 775,30 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Công Thoại ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 18, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 55,50 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Công Thoại ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 42, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iii) Cường chế thu hồi đối với 136,40 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Công Thoại ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 43, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iv) Cường chế thu hồi đối với 182,30 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Công Thoại ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 44, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (v) Cường chế thu hồi đối với 188,20 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Công Thoại ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 45, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (vi) Cường chế thu hồi đối với 257,80 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Công Thoại ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 75, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (6). Bà Trần Thị Hồng: Cường chế thu hồi đối với 295,90 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trần Thị Hồng ở thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 38, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (7). Ông Ngô Sĩ Hoàng: (i) Cường chế thu hồi đối với 1.916,70 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Ngô Sĩ Hoàng ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 9, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 327,40 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Ngô Sĩ Hoàng ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 60, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iii) Cường chế thu hồi đối với 232,20 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Ngô Sĩ Hoàng ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 80, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (8). Ông Ngô Sĩ Gia: Cường chế thu hồi đối với 252,40 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Ngô Sĩ Gia ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 55, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (9). Ông Trương Đình Phùng (chết) - Con: Trương Minh Ngọc: (i) Cường chế thu hồi đối với 276,30 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Trương Đình Phùng (chết), con Trương Minh Ngọc đại diện kê khai ở số nhà 306/21 Hoàng Văn Thụ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 7, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 127,20 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Trương Đình Phùng (chết), con Trương Minh Ngọc đại diện kê khai ở số nhà 306/21 Hoàng Văn Thụ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 8, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (10). Bà Trần Thị Lệ Sương: (i) Cường chế thu hồi đối với 686,50 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trần Thị Lệ Sương ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 49, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 479,70 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trần Thị Lệ Sương ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 72, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iii) Cường chế thu hồi đối với 396,90 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Trần Thị Lệ Sương ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 96, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (11). Ông Lê Văn Trung: (i) Cường chế thu hồi đối với 323,30 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Lê Văn Trung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 4, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến

trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 124,90 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Lê Văn Trung ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 90, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (12). Bà Châu Thị Tuyết Hương: Cường chế thu hồi đối với 644,80 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do bà Châu Thị Tuyết Hương ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 2, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (13). Ông Phạm Ngọc Minh: Cường chế thu hồi đối với 271,00 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Ngọc Minh ở khu phố Vân Hội 1, thị trấn Diêu Trì chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 63, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (14) Ông Trương Cao Vinh: (i) Cường chế thu hồi đối với 219,70 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Trương Cao Vinh ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 91, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 835,40 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Trương Cao Vinh ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 99, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (15). Ông Trương Đình Quốc: Cường chế thu hồi đối với 930,00 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Trương Đình Quốc ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 102, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (16). Ông Phạm Đình Em: (i) Cường chế thu hồi đối với 259,80 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Đình Em ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 82, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (ii) Cường chế thu hồi đối với 976,80 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Đình Em ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 105, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iii) Cường chế thu hồi đối với 114,60 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Đình Em ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 107, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác; (iv) Cường chế thu hồi đối với 182,90 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Phạm Đình Em ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 111, mảnh trích đo số 01

(theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (17). Ông Ngô Văn Phấn: Cường chế thu hồi đối với 350,30 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Ngô Văn Phấn ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 35, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (18). Ông Trần Thanh Tuấn: Cường chế thu hồi đối với 766,90 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Trần Thanh Tuấn ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 110, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (19). Ông Võ Thanh: Cường chế thu hồi đối với 71,70 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Võ Thanh ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 108, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (20). Ông Lý Văn Hương: Cường chế thu hồi đối với 313,70 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Lý Văn Hương ở thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 106, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- (21). Ông Lâm Hữu Thành: Cường chế thu hồi đối với 291,50 m² đất đồi núi chưa sử dụng (DCS) do ông Lâm Hữu Thành ở thôn Lộc Hạ, xã Phước Thuận chiếm sử dụng thuộc thửa đất số 104, mảnh trích đo số 01 (theo số liệu đo đạc hiện trạng), tờ bản đồ số 34, tại thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận. Tài sản trên đất: Cây cối và vật kiến trúc khác.

- Thời gian: Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 28/6/2022 (Dự kiến 03 ngày từ ngày 28/6/2022 đến hết ngày 30/6/2022).

III. Kế hoạch thực hiện:

1. Địa điểm tập trung:

Đúng 07 giờ 00 phút ngày cưỡng chế, các thành viên thực hiện cưỡng chế và bảo vệ thi công phải có mặt tại trụ sở UBND xã Phước Thuận để quán triệt và triển khai thực hiện công tác cưỡng chế và bảo vệ thi công.

2. Công tác chuẩn bị:

- a) Trang bị biển báo khu vực cưỡng chế, phân luồng giao thông.
- b) Nắm bắt tình hình các hộ trước, trong và sau khi thực hiện cưỡng chế.
- c) Hợp đồng nhân lực, phương tiện phục vụ trong việc cưỡng chế và bảo vệ thi công, cụ thể:

- Lực lượng lao động 10 người chia làm 02 tổ mang theo dụng cụ rửa, kiểm, cưa máy...
- Phương tiện, gồm: 02 máy đào, 02 máy ủi, 02 xe chở tài sản và 02 máy cưa cây.
- Đối với đại diện chủ đầu tư (Ban QLDA Nông nghiệp và PTNT Bình Định): Chỉ đạo đơn vị thi công hỗ trợ 02 máy đào, 04 xe chở xà bần để thi công hạng mục công trình, tránh sau khi cưỡng chế và bảo vệ thi công tiếp tục ngăn cản.
- Đối với thành viên Ban thực hiện cưỡng chế: Tùy theo chức năng, nhiệm vụ của ngành được phân công trong phương án cưỡng chế và bảo vệ thi công thực hiện:
 - + Có kế hoạch đảm bảo an toàn về điện trong quá trình cưỡng chế và bảo vệ thi công.
 - + Tiến hành vận động tuyên truyền lần cuối.
 - + Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, mẫu biểu cưỡng chế và bảo vệ thi công.
 - + Chuẩn bị loa và máy ghi hình để thông báo và chụp lưu trước, trong, sau đối với các cá nhân bị cưỡng chế làm cơ sở giải quyết khiếu nại (nếu có).
 - + Xác định mốc ranh giới giải tỏa.
 - + Xác định địa điểm để bảo quản tài sản bị cưỡng chế, bảo vệ thi công và phân công bảo vệ.

3. Kế hoạch và phương pháp thực hiện:

3.1. Kế hoạch:

- Kế hoạch thực hiện cưỡng chế, bảo vệ thi công tại các thửa đất của các trường hợp cụ thể như sau:
 - + Ngày thứ nhất: Phạm vi đất đòi nui do UBND xã quản lý hiện các ông (bà) đang chiếm sử dụng cụ thể như sau: Trương Thị Tuyết Nhung, Hồ Thị Tuyết Nhung, Nguyễn Thị Xuân, Trần Thị Thanh Tuyền (CMND: Trần Thị Thanh Tiến), Phạm Công Thoại, Trần Thị Hồng, Ngô Sĩ Hoàng, Ngô Sĩ Gia, Trương Đình Phùng (chết) - Con: Trương Minh Ngọc, Ngô Văn Phấn.
 - + Ngày thứ hai: Phạm vi đất đòi nui do UBND xã quản lý hiện các ông (bà) đang chiếm sử dụng cụ thể như sau: Trần Thị Lệ Sương, Lê Văn Trung, Phạm Ngọc Minh, Châu Thị Tuyết Hương, Trương Cao Vinh, Trương Đình Quốc.
 - + Ngày thứ ba: Phạm vi đất đòi nui do UBND xã quản lý hiện các ông (bà) đang chiếm sử dụng cụ thể như sau: Phạm Đình Em, Trần Thanh Tuấn, Võ Thanh, Lý Văn Hương, Lâm Hữu Thành.
- Phạm vi ranh giới cụ thể thực hiện từng ngày: Chủ đầu tư dự án bố trí biển báo, giăng dây ranh giới phạm vi cưỡng chế, bảo vệ thi công theo phương án.

3.2. Phương pháp thực hiện:

- Tiến hành thực hiện từng cá nhân bao gồm: Thông báo việc cưỡng chế, xúc tiến việc kiểm đếm tài sản, lập biên bản, niêm phong tài sản, bàn giao tài sản cho địa phương bảo quản.

- Lực lượng Công an có trách nhiệm nắm tình hình, phân luồng giao thông và bảo vệ việc thực hiện cưỡng chế và bảo vệ thi công.

- Lực lượng Y tế trực tại UBND xã Phước Thuận, khi có tình huống phải khẩn trương xử lý giải quyết.

- Sau khi cưỡng chế và bảo vệ thi công phải lập biên bản bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư và đơn vị thi công.

- Tài sản của hộ phải lưu giữ an toàn, sau khi cưỡng chế và bảo vệ thi công, thông báo cho hộ đến nhận theo quy định pháp luật.

- Những phát sinh khiếu nại trong quá trình cưỡng chế và bảo vệ thi công, nếu đã giải quyết thì giải thích, trường hợp phát sinh thì ghi nhận lập biên bản sau khi cưỡng chế tập trung giải quyết trả lời cho công dân.

- Trong quá trình thực hiện cưỡng chế và bảo vệ thi công, nếu vụ việc vượt quá thẩm quyền của Ban thực hiện cưỡng chế thì khẩn trương trực tiếp xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện cưỡng chế thu hồi đất và bảo vệ thi công để thực hiện công trình Khu cải tạo phục vụ cải tạo mô mã để giải phóng mặt bằng Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận.

TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (báo cáo);
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- Công an tỉnh;
- Ban QLDA NN và PTNT tỉnh (phối hợp);
- Công an, Thanh tra huyện;
- TTVHTTTT huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Mặt trận, các hội đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, UBND, UBMTTQVN xã Phước Thuận;
- Công an xã Phước Thuận;
- CVP, PCVP-2, CVVP (K₁, K₆);
- Lưu: VT.

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Ngọc Xuân